TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3-GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 21-8-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đình Văn;

2. Ông Nguyễn Văn Hoà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hữu Xuân Lộc là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai *tham gia phiên tòa:* Ông Mai Thanh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số: 02/2025/HSST-QĐ ngày 08 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1973, tại tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai); nơi thường trú: Khu phố N, phường H, tỉnh Gia Lai (Khu phố N, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định, trước khi sáp nhập); nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu L (đã chết) và bà Tạ Thị K (đã chết); có vợ và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1993 và nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

- *Bị hại:* Trần Văn H, sinh năm 1980 (Chết); nơi thường trú trước khi chết: Thôn H, xã P, tỉnh Gia Lai (Thôn H, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, trước khi sáp nhập)

- *Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại:*

+ Bà Lê Thị M, sinh năm 1948; nơi thường trú: Thôn H, xã P, tỉnh Gia Lai (Thôn H, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, trước khi sáp nhập) - vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của bà Lê Thị M*:* Chị Huỳnh Thị N, sinh năm 1979; nơi thường trú: Thôn H, xã P, tỉnh Gia Lai. (theo Giấy uỷ quyền lập ngày 04/3/2025). (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Chị Huỳnh Thị N, sinh năm 1979; nơi thường trú: Thôn H, xã P, tỉnh Gia Lai (Thôn H, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, trước khi sáp nhập). (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Phan Thị L1, sinh năm 1978; nơi thường trú: Khu phố N, phường H, tỉnh Gia Lai (Khu phố N, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định, trước khi sáp nhập). (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Ông Võ Khắc H1, sinh năm 1975; nơi thường trú: Khu phố N, phường H, tỉnh Gia Lai (Khu phố N, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định, trước khi sáp nhập). (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phan Thị L1, sinh năm 1978; nơi thường trú: Khu phố N, phường H, tỉnh Gia Lai (theo Giấy uỷ quyền lập ngày 11/3/2025). (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Cháu Trần Văn H2, sinh ngày 26/5/2012; nơi thường trú: Thôn H, xã P, tỉnh Gia Lai (Thôn H, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, trước khi sáp nhập)

Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Văn H2*:* Chị Huỳnh Thị N, sinh năm 1979; nơi thường trú: Thôn H, xã P, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Cháu Trần Văn H3, sinh ngày 30/12/2018; nơi thường trú: Thôn H, xã P, tỉnh Gia Lai (Thôn H, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, trước khi sáp nhập) .(vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Văn H3*:* Chị Huỳnh Thị N, sinh năm 1979; nơi thường trú: Thôn H, xã P, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1969; nơi thường trú: Khu phố G, phường H, tỉnh Gia Lai (Khu phố G, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định, trước khi sáp nhập) – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 24/02/2025, Nguyễn Hồng T (có giấy phép lái xe hạng D) điều khiển xe ô tô biển số kiểm soát 77B- 023.88 đi theo hướng

Bắc- Nam trên làn đường sát dải phân cách thuộc chiều đường có hướng lưu thông Bắc- Nam của Quốc lộ A thuộc thôn B, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (nay là thôn B, xã P, tỉnh Gia Lai) đoạn có gờ giảm tốc, trời đang mưa với vận tốc khoảng 79km/h. Cùng lúc này, Trần Văn H điều khiển xe mô tô biển số 79H1- 075.54 đi theo hướng Nam- Bắc trên đoạn đường Q thuộc thôn B, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (nay là thôn B, xã P, tỉnh Gia Lai). Khi T điều khiển xe ô tô đi gần đến đoạn mở của dải phân cách với vận tốc khoảng 75km/h thì thấy H chạy theo hướng Đông Nam- T qua đoạn mở và chạy ngược chiều trên làn đường của T đang đi. Thấy vậy, T đánh lái sang phải để tránh nhưng do không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên không tránh kịp dẫn đến phần phía trước bên phải đầu xe ô tô của T điều khiển va chạm với phần bên phải xe mô tô của H điều khiển. Hậu quả: Trần Văn H tử vong tại chỗ, 02 xe hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả tại sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 24/02/2025.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 59/KLGĐTT-PYBĐ ngày 26/02/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận: Trần Văn H tử vong do chấn thương gây gãy cột sống cổ chèn ép tủy+ đa thương tích.

Ngày 12/5/2025, Phòng K1 Công an tỉnh B có Bản kết luận giám định số: 154 /KL-KTHS như sau: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video có tên sau:

- 01 *(Một)* file video có tên "Video 1", định dạng ".mp4", dung lượng 18.2 MB thời lượng 52 giây.

- 01 *(Một)* file video có tên "Video 2", định dạng ".mp4", dung lượng 117 MB thời lượng 47 giây.

Ngày 31/3/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện P có Bản kết luận số: 15/KL- HĐĐGTS xác định:

- Tài sản 1: Xe ô tô khách biển số 77B-023.88 nhãn hiệu FORD, số máy: *FBP37687*DURATORQ4D243H, số khung: RL3MLTGMCFPR39952, năm sản xuất: 2015, nước sản xuất: Việt Nam, thời điểm định giá tháng 02/2025, có giá: 25.300.000 đồng;

- Tài sản 2: Hư hỏng của xe mô tô biển số 79H1-075.54, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, số máy: 5C64-577649, số khung: 640BY577653, thời điểm định giá tháng 02/2025, có giá: 3.950.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 29.250.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 *(Một)* xe ô tô khách biển số kiểm soát 77B-023.88; 01 *(Một)* Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô khách biển kiểm soát 77B-023.88; 01 *(Một)* Giấy phép lái xe hạng D số 520140003898 mang tên Nguyễn Hồng T do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp; 01 *(Một)* Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe ô tô khách biển kiểm soát 77B-023.88; 01 *(Một)* Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô khách biển kiểm soát 77B-023.88; 01 *(Một)* xe mô tô biển số kiểm soát 79H1-

075.54; 01 *(Một)* Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 79H1-075.54; 01 *(Một)* Giấy phép lái xe hạng A1 số 520204006865 mang tên Trần Văn H do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp.

Về xử lý vật chứng: Ngày 01/4/2025 và ngày 21/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh B, đã trả lại: 01 *(Một)* Xe ô tô khách biển số kiểm soát 77B-023.88; 01 *(Một) G*iấy chứng nhận đăng ký xe ô tô khách biển số kiểm soát 77B-023.88; 01 *(Một) G*iấy chứng nhận kiểm định xe ô tô khách biển kiểm soát 77B-023.88; 01 *(Một)* Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô khách biển kiểm soát 77B-023.88; 01 *(Một)* Xe mô tô biển số 79H-075.54; 01 *(Một)* Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 79H1-075.54; 01 *(Một)* Giấy phép lái xe hạng A1 số 520204006865 mang tên Trần Văn H do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp, cho chủ sở hữu xong.

Về dân sự: Sau khi gây tai nạn, Nguyễn Hồng T cùng chủ phương tiện đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại Trần Văn H số tiền 150.000.000 *(Một trăm năm mươi triệu)* đồng. Gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại dân sự và xin không xử lý hình sự, đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Hồng T.

Tại Cáo trạng số: 37/CT-VKSPM ngày 24/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai) truy tố Nguyễn Hồng T ra trước Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (Nay là Toà án nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai) để xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

Bị cáo Nguyễn Hồng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố, nêu luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã thoả thuận bồi thường số tiền 150.000.000 đồng xong, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xét;

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giải nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện làm ăn, chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh B (nay là tỉnh Gia Lai), Điều tra viên, Cán bộ điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Gia Lai), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; phù hợp với biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 24/02/2025, bị cáo Nguyễn Hồng T điều khiển xe ô tô biển số kiểm soát 77B-023.88 của ông Võ Khắc H1 đi từ thị xã H vào thành phố Q, tỉnh Bình Định theo hướng Bắc-Nam trên Quốc lộ A. Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 24/02/2025, khi đến đoạn đường Q thuộc thôn B, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (nay là thôn B, xã P, tỉnh Gia Lai), với vận tốc khoảng 79km/h, đi đúng phần đường quy định. Trên đoạn đường này có đoạn mở của dải phân cách cứng, biển báo cấm đi ngược chiều, có vạch giảm tốc, vạch cho người đi bộ qua đường và trong điều kiện thời tiết trời đang mưa, mặt đường ướt, nhưng bị cáo T không giảm tốc độ đến mức cần thiết, nên khi phát hiện ông Trần Văn H điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 79H1-075.54 đi theo hướng Đ- T qua đoạn mở và chạy ngược chiều trên làn đường của bị cáo T đang đi. Bị cáo không xử lý kịp (không giảm tốc độ) mà chỉ đánh tay lái cho xe ô tô sang phải để né tránh, nên phần phía trước bên phải đầu xe ô tô do bị cáo T điều khiển tông vào phần bên phải xe mô tô do ông H điều khiển, dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả: Ông Trần Văn H chết tại chỗ.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, bị cáo T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, bị cáo điều khiển xe ô tô trên đoạn đường có lối mở của dải phân cách cứng, biển báo cấm đi ngược chiều, có vạch giảm tốc, vạch dành cho người đi bộ qua đường và trong điều kiện trời mưa, mặt đường ướt nhưng bị cáo không giảm tốc độ xe ô tô đủ để đảm bảo an toàn là vi phạm khoản 1 Điều 10 và điểm m khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông được xác định do lỗi của bị cáo T và nạn nhân H: Bị cáo T điều khiển xe ô tô vi phạm khoản 1 Điều 10 và điểm m khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; nạn nhân H điều

khiển xe mô tô tham gia giao thông qua đoạn mở dải phân cách và đi ngược chiều gây ra tai nạn giao thông là vi phạm khoản 1 Điều 10 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hồng T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số: 37/CT-VKSPM ngày 24/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (Nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Gia Lai, tỉnh Gia Lai) đã truy tố bị cáo T là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Việc chấp hành nghiêm chỉnh quy định về an toàn giao thông đường bộ là điều kiện bắt buộc đối với tất cả mọi người khi tham gia giao thông đường bộ. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, để lại hậu quả nghiêm trọng. Hành vi đó không những trực tiếp gây thiệt hại cho tính mạng của ông H mà còn làm ảnh hưởng chung đến tình hình quản lý an ninh trật tự, an toàn giao thông đường bộ ở địa phương. Nên cần thiết phải lên một mức án tương xứng với hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải; bị cáo và chủ xe ô tô biển số 77B-023.88 đã bồi thường thiệt hại tính mạng cho gia đình bị hại H với số tiền 150.0000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại có bãi nại dân sự và xin không xử lý hình sự đối với bị cáo T; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương); trong vụ án này nạn nhân cũng có lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo cũng có thể giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

[8.1] Đối với thiệt hại tính mạng của Trần Văn H: Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại, bị cáo và chủ xe ô tô biển số kiểm soát 77B-023.88 đã thoả

thuận bồi thường số tiền 150.000.000 đồng xong. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, nên không xét.

[8.2] Đối với thiệt hại tài sản là xe ô tô biển số kiểm soát 77B-023.88 và xe mô tô biển số 79H1-075.54, các chủ sở hữu không yêu cầu bồi thường, nên không xét.

[9] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

[9.1] Xe ô tô khách biển số kiểm soát 77B-023.88; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô khách biển kiểm soát 77B-023.88; Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô khách biển kiểm soát 77B-023.88; Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô khách biển kiểm soát 77B-023.88. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Phan Thị L1 xong, nên không xét;

[9.2] Xe mô tô biển số kiểm soát 79H-075.54; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 79H1-075.54; Giấy phép lái xe hạng A1, số 520204006865 mang tên Trần Văn H do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Huỳnh Thị N xong, nên không xét.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hồng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T 12 *(Mười hai)* tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh G nhận được bản án và Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Hồng T cho Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo Nguyễn Hồng T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên thoả thuận bồi thường số tiền 150.000.000 *(Một trăm năm mươi triệu)* đồng xong. Đại diện hợp pháp gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, nên không xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hồng T phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 3-Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Tòa án tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Lưu VP- HSVA;
- THA hình sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Bá Tùng